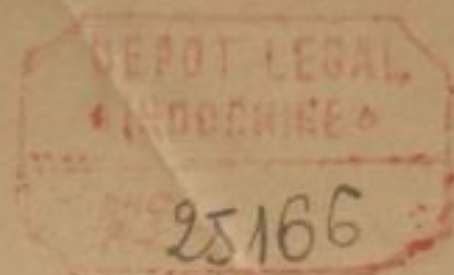


no. 241



GIÀN PHẬT BÀ



Imp. DUC-LUU-PHUONG
158, Rue d'Espagne
SAIGON

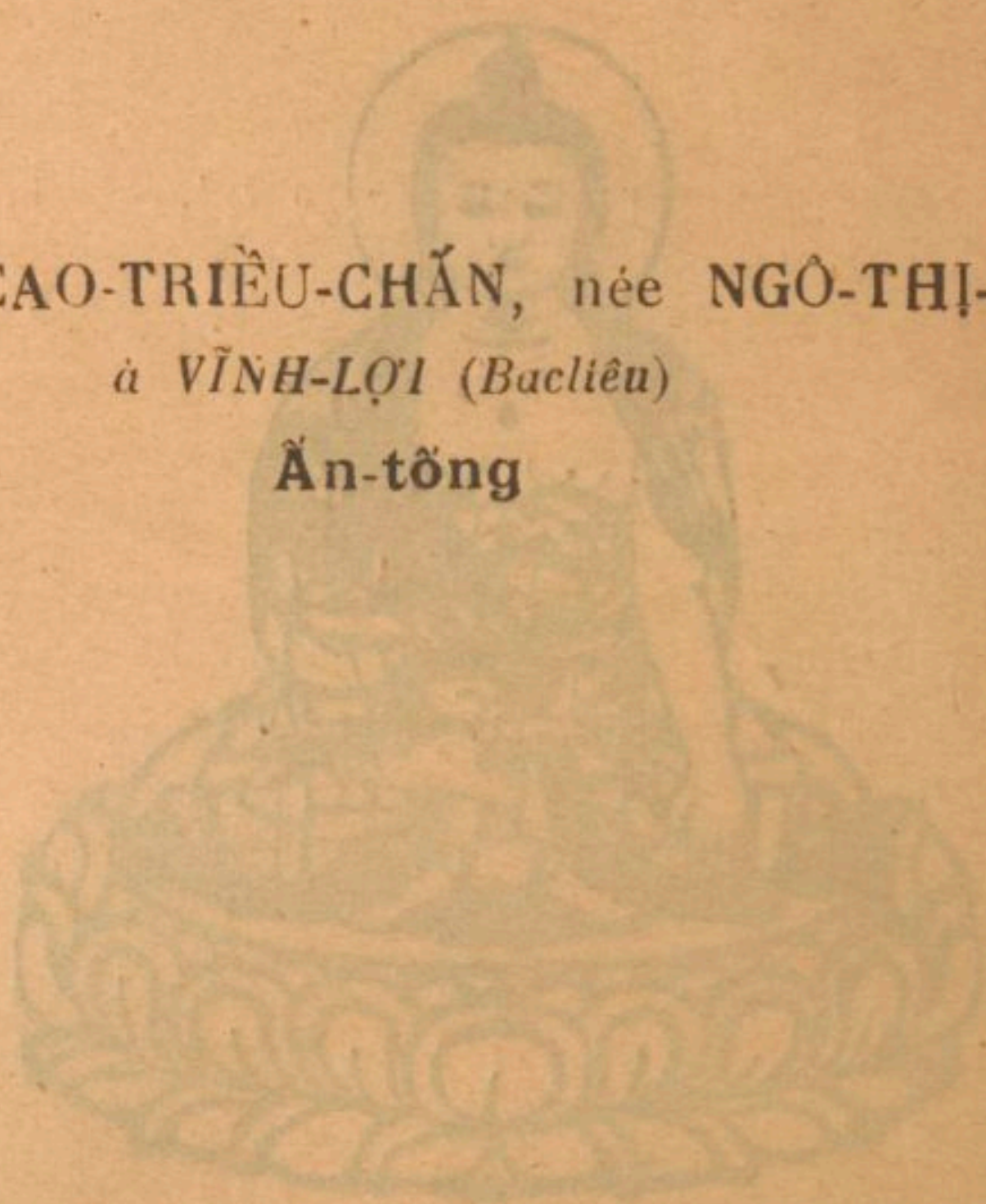
8° Indoch. Pièce
2441

GIẤM PHẬT BÀ

M^{me} Veuve CAO-TRIỀU-CHẤN, née NGÔ-THỊ-SỬU

à VĨNH-LỢI (Baclieu)

Ăn-tông



H. P. DUC-MU-PHONG
128, rue d'Alsace
SAIGON

GIẢN PHẬT BÀ

Canh-Tý Niên (1905) Bát ngoạt Sơ nhị nhựt (Mùa-Đông)

Kể từ cứu ngoạt ra đi, Hai mươi tháng chín thầy đà tới nơi.
Thầy coi đả biết sự đời, Tà ma quĩ mị nó đả tương tranh.
Ai mà giữ đặng lòng lành, Kiển Tiên Trời Phật để dành lại cho.
Nhược thời ý Phật phải dò, Nhựt tâm thiện niệm đừng lo sự đời.
Giữ lòng kính niệm Phật Trời Sau lâm nạn khó có người cứu cho.
Ở đời ăn nói nhỏ to, Phân phân phải phải mà lo sự đời.
Tuy rằng nhựt nguyệt cao minh, Phúc bồn nan chiếu phân minh giữa Trời.
Giàu sang mặc thế ở đời, Bỏ để hột chuỗi biết lời thị phi.
Làm trai giữ trọn đạo nghi, Giã như cá lội dương vi dưới hồ.
Chấp tay niệm Phật nam-mô, Lòng ta, ta giữ hung đồ mặc ai.
Phật Trời ở cõi Thiên-thai, Thấy trong thế sự mắc đày khi không.
Làm giàu của ấy không trông, Ra đi cùng nắm tay không mà về.
Biết thời cõi Phật dựa kè, Rèn lòng cho chắc mà về Tây-phương.
Âm-dương lưỡng lộ hai đàng, Người đời khác thế mơ màng chiêm bao.
Giàu sang như đám mưa giàu, Giữ lòng kính niệm khác nào huê tươi.
Chớ đừng trộm cướp của người, Bần cùng đạo tặc thánh hiền còn ghi.
Ấy là chi khí nam nhi, Ở cho có kẻ yêu vì mới nên.
Mười hai bến nước cho bền, Ấy là phận gái giốc đèn ngời nhân.
Làm người biết nghĩa xa gần, Xóm diên vốn thiết trong thân của mình.
Bờ buội còn đá gập ghình, Ở đời nhiều lúc tan tành lạc nhau.
Người đời nghĩ trước xét sau, Cũng đừng phá quán giữ cầu thì thôi.
Cây khô mà đặng lên chồi, Vì người kính niệm phước Trời để cho.
Sông sâu sào vắn khó dò, Kia kia con tào đưa dò âm cung.
Biết thời tướng Phật khôn cùng, Độ xanh độ tử tử tung bào Trời.
Rèn lòng cho ở buổi đời, Giàu nghèo của ấy nầy lời định phân.
Nghiên tai nghe thế nói rằng, Dương gian ít kẻ cầm cân song bằng.
Chữ rằng thiên võng minh minh, Làm sao khỏi vện tới mình thì thôi.
Nam nhân trí hóa cho dày, Dầu khôn dả đại dầu hay dả khờ.
Thuở ấy bối rối như tơ, Ở cho biết kính phụng thờ tổ-tông.
Vạy như cây héo giữa đồng, Tự nhiên có kẻ vun trồng lại cho.
Làm ngơ mà bước xuống đò, Nghiên tai liếc mắt mà dò cạm sâu.

Chữ rằng thiện ác đảo đầu, Ở đời khác thể qua đò gió đưa.
Càng ngày càng tới càng trưa, Nhớ lời thầy dạy thuở xưa ở đời.
Giả như thuyền chích giữa đời, Nghiên thuyền mặt nước thuyền thời
ngần ngơ.

Vua hương bát nước phụng thờ, Nhứt tâm thiện niệm mà chờ ngày sau.
Của ngân Phật cũng chẳng cầu, Có lòng một mấy khỏi âu nạn nghèo.
Của tiền như thể bọt bèo, Nay tan mai hiệp giàu nghèo lo chi.
Sự đời nghĩ đó mà suy, Dùng hơn dùng nghĩa dùng chi bạc vàng.
Thuở này như thể mơ màng, Sớm còn tối mất lỡ làng công danh.
Dương-gian ít kẻ trung thần, Gian thần tích ác, ắt thời hữu dư.
Kìa ai than khóc ưu tư, Hay là dương-thế lánh bề Phật Tiên,
Hạ-nguơn ma quỷ đảo điên, Đến khi lâm nạn miệng liền nam-mô.
Chữ rằng họa phước nan đo, Phải toan lánh trước đừng cho tới mình.
Nữa sau đọa xuống Diêm-đình, Ngươi đâu quý tốt hành hình chẳng không.
Thuở trước có chàng Mộng-Liên, Thành tâm niệm Phật khỏi vòng Diêm-la.
Đọa hơn là chí đàn-bà, Hữu tình hoài vọng thượng tã tiên danh.
Hạ-nguơn có chàng Ác-Lai, Sát hơn hại vật hoài hoài dân ôi.
Ác-lai ác báo đã rồi, Phật còn rước gả về tòa Tây-phương.
Chỉ công huân nguyện tại dương, Lòng lành chẳng có bạc ngàn như không.
Thảo ngay hai chữ cho đồng, Quân thần phụ tử mới phòng là trai.
Khi tu người nói mặc ai, Trí ta, ta biết cho hay mới mầu.
Bây giờ biết có ai đâu, Đến khi thiện ác đảo đầu mới kêu.
Ngồi trên hòn đá cheo leo, Gẫm trong thiên hạ hiểm nghèo mà thương.
Hạ-nguơn ma quỷ ở thường, Chen vào phạm tục làm đường hại dân.
Chữ rằng họa phước nan phân, Hôm mai hương đốt cho cần dạ ta.
Thường ngày niệm Phật ngân nga, Cũng bằng giúp sức đôi ba ngàn vàng.
Niệm Phật chẳng tốn tiền ngàn, Mà tiêu nạn ách trăm đường dân ôi.
Thương dân phải nói cặn lời, Dục lợi tắc hại cửa đời yêu ma.
Sớm vào thời tối nó ra, Mấy ai choặng giàu sang ba đời.
Người sao còn muốn cửa đời, Mà vong đạo Phật hỏi người Dương-gian.
Chỉ mảnh mà treo chuông vàng, Sao không biết lánh những đảng tử-sanh.
Vỉ dầu áo rách một manh, Thời cũng niệm Phật tu hành thời thôi.
Bền công bền chí làm tôi, Mặc tình thế sự tới lui thời làm.
Mùa đông phưởng phất gió tây, Bưng khuôn tượng Phật nhớ thầy từ cơn.
Giữ lòng cho trọn nghĩa nhân, Nào ai mua oán bán hờn mặc ai.

Nhớ lời thầy dạy chớ sai, Đêm ngày gìn giữ thường ngày đừng quên.
Ơn cha nghĩa mẹ lo đền, Đạo chồng nghĩa vợ tu thời lòng ngay.
Linh sáng phụng tự từ ngày, Bữa thường hương đốt mưa lòng đừng sai.
Thế tình đường rộng mười hai, Đạo nào thì cũng vẫn lai mới mầu.
Bởi chưng chẳng xét cạn sâu, Đạo gần nào có xa đâu mà tầm
Làm người cho biết cổ kiem, Cũng đừng tích oán cự hềm làm chi.
Chữ rằng nhơn già bất tri, Ngô nhi bất huấn sách ghi đã thường.
Phật Trời thấy vậy khá thương, Mời cho thầy xuống đem đường thiết hơn.
Làm người giữ trọn mười ơn, Ngày sau mà đặng thoát cơn luân hồi.
Trung thần mới đặng làm tôi, Con lành, cha mẹ đặng ngồi tòa sen.
Cơm cha áo mẹ sách đèn, Gia bần tri hiếu phận hiền thảo ngay.
Cho hay máy tạo xây vắn, Coi trong kinh sách ơn đồng chép ghi.
Gian tham của chẳng làm chi, Ở ăn cho có người vì mới ngoan.
Thầy đà răn dạy rõ ràng, Thiện tu tu lánh khỏi vòng oan gia.
Thường ngày tưởng niệm lòng ta, Niệm chữ Bồ-tát, vậy mà đừng sai.
Giữ mình thoát khỏi trần ai, Ngày sau thác xuống Diêm-đài đặng siêu.
Có lòng Phật cũng thương yêu, Có duyên Bồ-tát cũng theo độ mình.
Đạo mầu nên rất hữu tình, Cũng đừng xao lãng đời sai ngoa.
Thời lòng tu giữ mấy lời, Thi mà không lọt xin sang lưới Trời.
Phật Trời quân phẩm đại ơn, Người mà trung hiếu cũng đồng chứng tri.
Vi dầu không có vật chi, Nhứt tâm thiện niệm báo ni xích nhiều.
Tiền trăm Phật cũng không yêu, Làm lành một mảy cũng siêu duyên
nghèo.
Của xe dầu có đem theo, Lòng không tin lẫn mang eo đem về.
Phật Trời cũng chẳng từ chê, Lòng không tin tưởng nhiều bề khổn thay.
Mấy lời bút tả tỏ bày, Đề mà gìn giữ tháng ngày đừng sai.
Chữ rằng phước bất trùng lai, Họa vô đơn chí sách bài còn ghi.
Ai mà chẳng biết xét suy, Duyên sau mắc họa lâm nguy nhiều bề.
Thường ngày tại lòng nghe kinh, Tam bành lục tặc chẳng yên trong mình.
Khiến ra ngủ tạng bàng hoàng, Tâm thần hoảng hốt lòng càng ngăn ngại.
Thử tình hỷ nộ bình cơ, Hĩ lạc ái ố có từ đặng đâu.
Ngũ quỷ phục ứng tương đồng, Tụng kinh siêu việc tạng không trong lòng.
Bình hòa phủ tạng dai thông, Nhơn nghĩa lễ tri mới thông chánh tà.
Người nào còn ở sai ngoa, Không niệm hai chữ Di-Đà đặng đâu.

Xem trong ngực tốt ngu đầu, Cân đường tội phước thấy âu những là.
Đờn ông chỉ những đờn bà, Ai mà làm tội ắt là đọa thân.
Lỗi làm đã quá mười phần, Lòng lành một mả thánh thần chép ghi.
Nhơn sanh thiên số nan kỳ, Giữ mình tu tánh tu nghi tu thân.
Giữ mình cho đến trọn đời, Đừng tham của thế thì thân đặng toàn.
Giàu sang chỉ những quờn quyền, Chi bằng ăn ở lòng hiền mới xinh.
Phật đà lượng rộng thình thình, Nhứt phen sở dĩ oán-tà, tà-gian.
Trong đà lời dạy rõ ràng, Lời thầy răn dạy mọi đảng cho hay.
Những từ kỷ-dậu tới nay, Có thầy răn dạy tỏ bày thiệt hơn.
Iãu thình châu tử dấy sang, Miễn cho thiên-hạ khỏi đường oan-khiên.
Bất nhơn hoạch tội ư thiên, Vô sở đảo giã sách truyền nào hay.
Rèn lòng chớ lọt đừng phai, Lời thầy răn dạy đông dài gần xa.
Ai mà giữ đặng lòng lành, Bao nhiêu tai họa cũng đà đưa đi
Lòng hiền thờ mẹ kính cha, Tôn thính viễn đại cũng là ngoài thính.
Tu hành khuya sớm cho cần, Cậu cô chú bác vuôn tròn ngời nhân.
Lời lành răn dạy cháu con, Để mà bắt chước kẻ còn tánh hung.
Mấy ai giữ đặng lời thầy, Ất là mang đọa thuở này khôn thay.
Vưng lời bút tĩa tỏ bày, Để mà gìn giữ tháng ngày học theo.
Sang giàu chỉ những khó nghèo. Xem qua cho biết làm nêu để đời.
Có buồn dở lầy mà coi, Xét soi cho tỏ mấy lời dạy răn.
Làm người giữ vẹn năm hằng, Tam tùng tứ đức hắc trắng giỏi theo.
Luân trầm trôi nổi như bèo, Gắm trong thiên hạ cheo leo nhiều bề.
Chúng sanh tánh bưng thời quê, Lời thầy răn dạy từ bề gần xa.
Cũng đừng chưởi vẹt mắng gà, Tiền căn nhơn quả người ta dương trần.
Đừng ăn thịt chó nhưng là, Thịt trâu cũng vậy cấm hòa vừa hai.
Cũng đừng oán hận với ai, Người có làm dữ ta hoài thiện tâm.
Mấy lời giữ đặng khỏi lằm, Cũng đừng họa diệt họa thâm đà nhiều.
Tánh nhơn vạn sự giai liêu, Hành thân vi chánh đừng theo thói tà
Thầy dạy đã biết trẻ già, Bao nhiêu tội phước cũng đà chép ghi
Coi theo trong đó mà suy, Đều hơn sự thiệt vậy mà đừng sai.
Bút đà tĩa ký một bài, Lòng lành tưởng Phật, Phật đâu bỏ mình.
Thiên niệm phải chẳng mặt tình, Tổ xưa coi luật chép kinh để đời.
Xem trong âm tự tái mầu, Phép xưa Phật dạy chúng sanh thờ lòng.

Niệm Phật có bốn thần linh, Thường thường bảo hộ bên mình mộ khan.
Niệm Phật tất bình tiêu-kh, Như xương tan nát như hồ nước trong.
Niệm Phật thời giữ tấm lòng, Lòng đừng tráo chác mắc vòng gian nan.
Niệm Phật Cực-lạc hân hoan, Ta bà khổ não giàu sang mấy hồi.
Niệm Phật muôn việc thời thời, Chớ ham siêu niệm lu lùn hồi khốn thay.
Niệm Phật thời phải ân cần, Thức khuya dậy sớm tay lần hột châu.
Niệm Phật nhớ chữ bồ-đề, Ôn thâm phải trả nghĩa sâu phải đền.
Niệm Phật thọ mạng tặng lòng, Cửu-huyền thất tổ đặng về Tây-phương.
Niệm Phật nhớ chữ từ-bi, Gian tham bắt bắt xi xi vừa vừa.
Niệm Phật nhiều người không ưa, Những người ác tánh thuở xưa tới giờ.
Niệm Phật sen nở đợi chờ, Cây nào bông nẩy bốn mùa tốt tươi.
Niệm Phật vui thú thanh thời, Buồn sầu giải mặt hết người cười chê.
Niệm Phật nhớ chữ bằng đầu, Cửu-huyền thất tổ đặng về Tây-phương.
Tiên lâu Phật cũng tỏ tường, Lưu-truyền một bản rõ ràng phân-minh.

Phật-cô Tri-huyện

Tề dương sửa trị quốc-gia, Bốn phương thiên hạ rõ ràng thanh liêm.
Giàu sang hào phú hiển vang, Dương trần nước loạn ngày dài còn lâu.
Có lòng Thượng-đế lắm thay, Xây đời bình thủy xuống rày mới an.
Phật trời đã hết lời truyền, Vạn ưu thiên hạ tự nhiên dương trần.
Sang giàu đến nữa bần nhơn, Nghèo nàn khổ não đặng phần chánh mình.
Phước sau nhờ lượng hữu tình, Nơi sa ngàn ngọc xuống miền trung ương.
Phật đà dạy bảo tỏ tường, Giữ lòng trung chánh hết đời khó thay.
Việc đời tới đó phải lo, Phước ưu vạn tội chớ lo nhọc nhằn.
Khuyên dân lòng đặng cho thành, Mấy lời cô dạy sự tình dễ coi.
Ngọc-hoàng người đã xét soi, Sang giàu hào phú loạn đời còn chi.
Xem trong trần hạ đi kỳ, Ưu nhơn lập nước sự đời khốn thay.
Còn bần hung bạo xuống đây, Sửa an việc nước khốn rày cho dân.
Đã phân lời nói rõ ràng, Mười phần thiên hạ lập đời còn ba.
Ai mà trung chánh nhưng là, Mặc người xao lãng giữ mình thỏ ngay.

Vắng nghe cô Phật liền phân, Đừng ham quờn quời mà làm thương thiên
Ai mà sửa dạ thời lòng, Nghe lời cô dạy trọn niềm thế gian.
Chắc lòng thời đặng bình an, Đừng nghe lấy tiếng ngổ ngang người phàm
Trong lòng chắc dạ chí tâm, Để xem thiên hạ dương trần bốn phang.
Thế gian nhiều kẻ lằng-loàn, Ai mà giữ đặng thờ lòng thảo ngay.
Vàng xa xuống đó đừng ham, Trung ngôn chắc dạ khỏi lòng Hoàng-thiên
Ai mong dạ hối lỗi lầm, Nhứt tâm báo đặng Hoàng-thiên giết dày.
Lập đời khốn khó rồi đây, Giữ gìn trong dạ kéo mà lâm cơ.
Giàu sang phú quời đừng ham, Phước ưu trần hạ để chờ đời sau.
Tin lời Cô Phật dạy rày, Chắc lòng trong dạ bằng nay mặc người,
Lời Cô phân xử cặn lời, Hối niên lục giáp hết đời khó thay.
Cũng đừng thấy khó mà lo, Lòng con niệm Phật khỏi lo nạn nghèo.
Nữa sau Phật tượng hết eo, Khỏi Cô cam cực nghèo giàu chờ than,
Trung dương để dạ đừng ham, Ai mong lập nước thế gian mặc người.
Ơn cha nghĩa mẹ lâm đền, Giữ lòng Phật dạy đối gian mặc người.
Đường trường Phật lượng lâu dài, Mấy lời Cô dạy nhớ hoài trong tâm.
Ai dầu ngổ nghịch mặc lòng, Nhứt tâm niệm Phật chắc lòng đừng sai.
Sang giàu phú quời mặc ai, Nhứt tâm tưởng Phật lập đời thiếu chi.
Khuyên dân thảo trọng một nghi, Thảo lành cha mẹ vật gì cũng an.
Dầu mà lỗi với chúa công, Việc đương xao xác chưa xong sự gì.
Khuyên dân thảo trọn nhưn lành, Thiện tu nhưn tánh ái tình chí tâm.
Dầu ai có dạ bạo hung, nhứt tâm để dạ một lời chờ sai.
Tham lam của chẳng làm chi, Tranh ngôn lời nói khốn nay việc đời.
Phật Cô truyền đã hết lời, Ghi trong lòng dạ sự đời mà coi.
Ngọc-hoàng người đã xét soi, Ưu nhưn trần hạ lập đời khốn thay.
Làm người trung chánh chờ nài, Đừng mong lập đảng mắc vòng gian nan
Thế gian một cõi dưới này, Nhiều người hung dữ chẳng hay việc gì.
Ai mà tưởng niệm nghe kinh, Phật Trời lượng phước ngày sau lâu dài
Còn đường đấu chiến nơi nơi, Không suy chẳng lượng đao đầu sẽ hay.
Ai mà còn dạ tham lam, Không nghe Phật dạy bỏ lòng tự duyên.
Xin nghe lấy tiếng Phật truyền, Xét soi cho đặng khỏi vòng oan-khiên.
Còn đều ôn dịch tới đây, Một hồi sáu tháng hết lo sự đời.
Trần dương nước lụt khắp nơi, Chim kêu vượn hú hết đều hạ nguơn
Hồ lang cầm thú sạch trơn, Gian nan thiên hạ cực lòng thế gian.
Lòng tà sanh sự ngổ ngan, Đến sau lúc thác chẳng toàn thầy thi.

Ai mà giữ dạ từ-bi, Nữa sau Phật lượng chớ suy nhọc nhằn.
Mặc tình thiên hạ chúng sanh, Truyền đã có Phật đã phân cặn lời.
Việc này há dễ làm thình, Phật cho cô nói sự tình hơn gian.
Việc đời thiên hạ chưa an, Chép kinh đề đó sự tình xưa sau.
Thấy trong trần hạ còn ham, Hết đời yêu nghiệt đáu đầu sẽ hay.
Để cho khốn dạ dương trần, Phật cho phép xuống hết đời quĩ ma.
Phật cô dạy đã vài lời, Ai mà chẳng tưởng mặc người thế gian.
Ai mà còn dạ lằng-loản, Lời cô đề đó đặng truyền dân coi.
Tích ngôn thi đề trong lòng, Hữu tình sơn thủy trọn đời thanh thoi.
Phật cô dạy đã cặn lời, Hết Dàn sang Mẹo hết đời khó thay.
Gầm trong trần hạ ai ai, Đường trường khốn khó lâu dài lắm thay.
Phật Trời lời đã dạy truyền, Bao cô huấn giáo dương trần thiện tâm.
Ai mà giữ đặng lòng lành, Tin tưởng Phật pháp khỏi vòng gian nan.
Ai mà còn dạ lằng xao, Nghe kinh không tưởng lẽ nào đặng an.
Trời còn biến hóa thần thông, Sửa sang Tề-quốc khỏi vòng loạn ly.
Ai mà chẳng biết xét suy, Đến sau mắc đọa lâm nguy nhiều bề.
Phật cô đã dạy hết lời, Khuyên dân giữ dạ việc đời mà coi.
Chữ rằng đạo Phật rất mầu, Hóa ra lớp khác dân đà gian nan.
Hai tiền gia lúa rẻ thay, Vàng thời một nén giá tiền ba quan.
Trời cho một cõi thế gian, Thanh dương lộn lại nghiêm trang cho đồng.
Ai mà tin tưởng Phật kinh, Nữa sau vàng xuống một niềm cho dân.
Trời cho một cõi dương trần, Phú an lộn lại khổ mà khó dân.
Đời nay sao quả nhọc nhằn, Thấy trong thiên hạ muôn phần khó thay.
Hóa ra lớp khác như xưa, Thời cô không dám dầy đưa lời này.
Phật Tiên lời dạy cô đây, Phước lưu trần hạ thế nay chương tào.
Thấy đời lắm lỗi phải phân, Đề đâu cô Phật dám truyền oan gia.
Ông Tiên dạy bảo tỏ tường, Nội trong dân chúng luận bàn tu thân.
Đừng chê cô Phật không linh, Phật cho cô nói sự tình ngày sau.
Phật cô lời đã hết lời, Nội trong thiên hạ ai mà không tin.
Phật cô lời đã nói ngay, Tiên-ông biểu nói dân nghe cho đều.
Cô không làm sự trớ trêu, Phật cho cô nói dạy mà chúng sanh.
Để cô không muốn dạy truyền, Việc Trời ly loạn khiến lời cô phân.
Cô không dám tróc sự hung, Phật cho cô nói sự tình ngày sau.
Bốn phương thiên-hạ đâu đâu, Tiên ông biểu nói dân nghe cho đều.
Thế gian nhiều kẻ cơ cầu, Có đâu cô dám dẫu gian sự đời.

Vung lời Thái-thượng truyền ra. Dạy cô mách bảo sự đời trước sau.
Trời còn làm sự cơ cầu, Bấy giờ lại biều lớp sau đốc vầy.
Phép Trời bủa khắp đông tây, Thấy đời quỉ mị hiện vào khó dân.
Trời xem một cõi dương trần, Ưag lòng dân chúng cũng đừng trách thiên.
Bấy lâu thiên hạ đồng phiền, Bảo thời lớp khác tự nhiên dương trần.
Cô không làm chương chúng sanh, Cô người hạ giải dương trần biết đầu.
Phép trời sao quá dị kỳ, Tin lời cô Phật dạy truyền trước sau.
Cô truyền dạy đạo đầu đầu, Truyện này nên thăm nỗi sâu hạ nguơn.
Truyền cho thiên hạ sạch trơn, Biết trong thượng-đế hại đời quĩ ma.
Khuyên dân thảo trọn tay là, Nhứt tâm đề dạ coi mà Trời sanh.
Khuyên dân giữ đặng lòng lành, Sửa đời thiên hạ cho bằng hoàng-thiên.
Thác rồi điềm lấy làm tin, Điềm trong hai giáp từ nhiên dương trần.
Phép Trời hóa lửa âm âm, Nặng khò hạn lớn sáu trắng dương trần.
Ai còn sót lại mà coi, Lời Trời đã hảng dân đã bài thiên.
Mẹo Thịn niệm Phật cho liền, Họa may đức Phật xuống mà cứu sanh.
Rồi Trời biến hóa lửa Trời, Rơi cho hột xuống ngày rày thế dân.
Đốt cho lửa cháy ba ngày, Thế này ma quỉ hại mà chúng sanh.
Đốt cho hết cõi dương trần, Thấy cùng Trời đất minh mông bụi bờ.
Ai còn sót lại chớ lo, Nữa sau cô Phật cho may phép màu.
Cô không nói lão ở đâu, Tiên ông bảo nói dạy cho hết tình.
Truyện đã thậm khổ lắm thay, Khổ tắng gia khổ nhọc nhần thế gian.
Nữa sau Tiên xuống dương trần, Chọn cùng thiên hạ theo mà như xưa.
Nhứt ngón không dám đầy đưa, Việc đã chắc hảng Phật cho cô truyền.
Nữa sau một cõi dương trần, Thanh thời thiên hạ theo mà như xưa.
Trời làm họa lớn xuống rày, Cứu thiên đưa xuống một niềm cho dân.
Trời làm quả thiệt trận mưa, Võ phong mười bữa hột mưa quá dài.
Hóa ra hột lớn nỗi hai, Mưa trong dương thế mười ngày chưa tan.
Đốt rồi đất trắng như ngao, Rồi Trời chọn xuống đất tiêu ra bùng.
Trời cho họa xuống dương trần, Cứu thiên đưa xuống nhọc mà cho dân.
Hóa ra lửa cháy nhưng là, Ai còn sót lại sương nay vô hồi.
Nữa sao cuag thác chúng sanh, Dầy dầy nhổ lại cũng không có già.
Ai ma giữ dạ tu hành. Không sa khỏi xuống ở miền dương gian.
Nữa sau một cõi dương trần, Thanh thời dân chúng hết đời khó thay.
Ở cùng Tiên Phật chớ lo, Thanh thời dân chúng chớ lo nhọc nhần.
Không làm cho nhọc chúng sanh, Chơ bởi thông thả thanh thời vô hồi.

Nằm ngay không mất của Trời, Cầm thú tiêu mất cá tôm thời nhiều.
Dễ cô không tỏ sự đời, Tại ông Tiên bảo dạy cô truyền lời.
Cô đã dạy bảo các nơi, Lưu truyền một bốn đề mà xem coi.

Truyện - Giáo - Huân Tri - Huyện

Phật Trời đã dạy đành rành, Khuyên trong thiên hạ giữ lành khá coi.
Kinh Trời lời đã hẳn hoi, Đời này vốn thật là đời hạ nguon.
Phàm trong thiên hạ nhơn dân, Mười phần hết chín đời cơn khốn nạn.
Tháng tám tháng chín bước sang, Ất nhơn tận tử ngoài đàng lấp thây.
Lúa trổ không hạt có cây, Vàng bạc thời có lúa rày thời không.
Phần thời mắc gió mắc phong, Mắc ôn mắc dịch mắc trong cơ hàn.
Người nào còn tánh ngồn ngan, Đến khi lúc thác chẳng toàn thây thi.
Ai mà giữ dạ từ-bi, Dạy trong thiên hạ thuận theo mà làm.
Hỏi còn một cuốn kinh này, Lại thêm phước đức bằng nay cho mình.
Ai mà truyền đặng mười kinh, Toàn gia cộng hưởng bình an thọ trường.
Thiên tương vạn phước đáo lai, Phật cho khoẻ mạnh lâu dài bá niên.
Thuở ấy Táo-Thần châu Thiên, Đặng tường thiện ác tâu lên Thiên-đình.
Ngọc-hoàng người mới hẳn tình, Phán quả chư Thần sao chẳng nghiêm
rắn.
Phán rằng hưởng thọ hương đặng, Không lòng dạy dỗ chúng sanh một lời.
Giã sanh người ở dưới đời, Đều ở ác nghiệp không ai làm lành.
Chư thần quì trước kim giai, Tâu lên Thượng-đế hăng tình trước sau
Chúng sanh nhiều kẻ cơ cầu, Nhiều người hung dữ giáo đầu đặng nào.
Ngọc-hoàng ngồi ngự trên lầu, Xem coi mấy số chúng sanh hạ trần.
Thôi đã mắc phải hạ nguon, Cho nên còn những ác nhơn ở đời.
Phán đòi chư Thần về Trời, Tiêu nhơn tiêu việc tiêu dàu tiêu diên.
Tiêu hết thảo mộc sơn lâm, Vãn lai đời khác, dạy truyền đặng chẳng.
Thuở ấy chư Phật thốt rằng, Nghiệm ý thiện ác hai tuần rất thay.
Phải cho kinh xuống tỏ tường, Đặng răn thiên hạ, kéo mà thác oan.
Họa may có đũa ngỗ ngan, Vẳng nghe kinh nói có hườn thiện tâm.
Không thôi mười phần nhơn dân, Thác chín còn một đã ưng trong lòng.
Lại xuống mười vật dữ hung, Cho chúng sanh biết kéo lòng không tin.
Một là mắc dịch mắc ôn, Hai là rắn cắn ngoài đồng lấp thây.
Ba thời sẵn mạng khốn thay, Bốn thời lửa cháy gia tài vong thân,

Năm thời trăm nghịch tiết tông, Sáu thời giặc đánh dưới sông thầy bèo.
Bảy thời khốn khó cơ nghèo, Tám thời lời đã âm âm búa giăng.
Chín thời đau ốm khốn thay, Mười thời thiên hạ khốn nay vô hồi.
Di-đà hoãn xuống hạ trần, Một muôn ba ngàn đã giữ mấy năm.
Giao kết tại năm Canh-thân, Thượng từ giáp-ti bữa rằm tháng giêng.
Di-đà ông mới lãnh truyền, Quân bao thiên hạ phải truyền trước sau.
Ruộng nương lúa thóc ngày rày. Công làm thời có lúa rày thời không.
Càng ngày càng tổn càng hao, Lúc sau chết đói để dân khốn nạn.
Cũng về hủy hoại ngọc Trời, Cũng về không kể mấy lời Phật răn.
Cũng về ăn ở không công, Cũng về lão ấu lãng khi thượng tuần.
Cũng về chiết dẫu hôn nhơn, Cũng về hiệp nhược thị cường thảo nhau.
Cũng về mẹ chồng nàng dâu, Dưới không thờ kính trên hầu bắt mình.
Cũng về huynh-đệ chi tình, Cũng về xây cuộc tương phần tử nhơn.
Cũng về trừ quã nhơn dân, Tác pháp làm quĩ kèn thần rủ nhau.
Cũng về khi kẻ bạc đầu, Muốn cho quĩ lại sanh đầu mới ưng.
Cũng về phong vũ mộ dân, Hai chồng một vợ vốn không làm lành.
Cũng về không tích thiện duyên, Cũng về dụ đưa gian thần hại chung.
Cũng về tích dữ trong lòng, Thấy người giàu có dạ hằng ghét ghen.
Cũng về tâm tánh không hiền, Cũng về những kẻ ố hiền ái hung.
Thấy người khổ sở bất lâm, Thấy người lâm nạn nói rằng không hay.
Xem trong thiên hạ lòng tây, Không chánh tâm tục không ai phạm trần.
Mấy người ác nghiệp bất nhơn, Thác nằm trong bụng hóa làm súc sanh.
Không cho phụ tử song toàn, Tàn gia tận tiết hóa làm súc sanh.
Nếu mà chúng sanh làm lành, Mười kiếp đặng khỏi trong mình đặng an.
Giữ mình cho vẹn ngời nhơn, Cũng đừng sanh giận oán hờn với ai.
Sai giả lời công ra đi, Xuống răn thiên hạ một khi dương trần.
Ba năm răn dạy phạm dân, Mười phần đặng nửa về tau thiên-đình.
Nghe kinh cấp cấp hườn kinh, Đừng nói chưa thấy đừng rằng chưa tin.
Nếu mà xem thấy nhãn tiền, Tu sao cho kịp thậm quan linh hờn.
Tu nhơn tu ngời tu thân, Tu tâm tu tánh tu ân tu cần.
Tu đạo tu đức tu tình, Tu hiếu tu thảo giữ gìn việc tu.
Đừng theo những đũa hồ đồ, Chười giòng mắng gió xin thời xét suy.
Khuyên hết nam nữ chúng sanh, Tu đường phước đức dẫu tranh thì đừng.
Thấy đều mặc kiếp khả thương. Mấy đều răn dạy cũng đừng lãng tâm.
Vậy nên đức Phật Quan-âm, Sợ người nhơn đức mà làm quĩ ma.
Bèn cho bốn chữ linh phù, Thiện nhơn lâm bình uổng an tâm lòng.

Ác nhờn uống lấy mạng vong, Về mạng ác đức nói rằng không hay.
Lập bàn trở mặt về tây, Hương đăng trà quả vái nay Thiên-thần.
Dĩ phù tiêu quá đều phân, Âm dương nũa dắc nước trôi ngoài vào.
Đem cho bệnh uống bình an, Tâm thần cầu đặng linh thiên độ mình.
Ai mà uống chẳng đặng lành, Chấn thành tâm tánh lời nguyên trong kinh.
Thuở xưa ở chẳng thiện tâm, Bữa rửa thờ lậu mình mang chẳng lành.
Ai nghe chẳng tích thiện duyên, Có đâu làm cang vọng ngữ đa ngôn.
Khuyên hết thiện nữ chúng sanh, Cũng đừng nói tốt những lời thị phi.
Kinh này vốn thiết Phật Trời, Ai mà chẳng tỉnh mắt người cười chê.

Nhứt Huyện

Có khi vừa thuở sanh nhàn, Phật bà ngồi ngự tòa chương xem rày.
Thấy trong thời vận hạ nguơn, Thôn dân thiên hạ đòi cơn khốn nần.
Mới dấy năm ông ngày rày, Kiếp xuống dương thế bão rày dân hay.
Đến năm Tuất Hợi bằng nay, Trời xuôi nạn ách khốn thay muôn phần.
Nội trong thiên hạ ai ai, Ăn chay năm đất khá tua giữ mình.
Bao nhiêu thói dữ thời chữa, Đêm ngày niệm Phật phụng thờ năm ông.
Nam mô thế chí Quan-âm, Niệm thời tiêu diệt cỏ kim trừ tà.
Nam mô Chơn-công-nhơn-du, Tật bệnh tiêu trừ đau ốm chẳng an.
Nam mô Long-công-tai-sơn, Vẫn trong thiên hạ khá trừ độc hung.
Nam mô Bửu-công-thập-dương, Niệm Phật chẳng thoát tai dương ngày rày.
Kiếp chữa thói dữ đừng ham, Thành tâm trai gái phụng thờ năm ông.
Chọn nơi thanh tịnh nghiêm trang, Hương đăng trà quả cúng rày năm ông.
Hương huê cúng dưỡng ngày rằm, Quỷ dương làm bệnh ác thâm ưu
phiền.
Khá tua tâm kính tình thành, Trên đầu lại có năm ông hộ trì.
Khuyên trong tin nữ thiện nam, Sanh ra đời mặt vậy mà lo thân.
Sống xa thác đã hầu gần, Địa ngục hầu gần mạnh hồ cang qua.
Người thác vô số hằng hà, Thấy thì tan nát dầy ra chạt đường.
Bốn phần vườn ruộng bỏ hoang, Một trăm dặm đảng người chẳng vắng
lai.
Hồn xiêu phách lạc Diêm-đài, Thấy thi tàn tẻ chẳng ai có mồ.
Mịt mù sơn thủy hà khê, Mùa màng bỏ hết vợ chồng xa nhau.

Thiên gia bất kiểm nhứt ngư, Trâu bò chết hết người ta còn gì.
Đến năm Tuất-Hợi bằng nay, Độc tràng ác thú nhiều thay tới nhà.
Ắt là tổn hại người ta Trong kinh Phật dạy thật là không sai.
Chẳng qua thời vận hạ nguơn, Thương trong thiên hạ nhiều đường gian nan.

Phải toan cỡi dữ làm lành, Tu nhơn tích đức Phật Trời cứu cho.
Dầu ai giàu có muôn ngàn, Cũng đừng có nói cửa mây cửa tao.
Còn chi tính thiệt so hơn, Sạch trơn như suối hết lời thị phi.
Vận Trời khiến lại dân nghèo, Đàn bà sanh nhụy làm đường hội phụ
Chị em ở chẳng hết tình, Tranh đua đánh mắng không vì mẹ cha.
Có phước một người với hai, Ai mà tích đức lâu dài với con.
Khuyên trong thiên hạ bằng nay, Tin theo kinh ấy để truyền ngày sau.
Tin thành mà độ lấy thân, Phật Trời thêm phước bằng nay cho mình.
Ai mà chép đặng mười kinh, Toàn gia cộng hưởng thiên niên thọ trường.
Làm người tích đức thời hơn, Phật Trời cũng chứng lòng người có nhơn.
Có lòng niệm Phật Quan-âm, Dầu ai có mắc tai nạn cũng qua.
Tỷ Sứ Dàn Mẹo về sau, Đế-vương sữ sữ lấp bày thấp cao.
Kể từ đời Tần đến nay, Cang qua dứt hết đông tây đã nhiều.
Mới vừa dãi yên hà thanh, Thiên hạ thái bình muôn việc phân minh.
Kính niệm Quan-âm ngũ kinh, Nguyên xin cho đặng thiên niên thọ trường.

Lời truyền cho đến Phật dương, Thiên hạ thái bình khoái lạc âu ca.
Phong hòa vô thuận đời nời, Dân an quốc thái ngâm câu bình hòa.
Thanh minh người mới ra đời, Việc tà vững đặc cũng nên nước nhà.
Muôn dân thiên hạ âu ca, Vui mừng gạo rẻ người ta vui mừng.
Gạo thời một hai đồng cân, Thịt cá ăn uống no say tứ bề.
Rau thời một thước một đồng, Tới năm Dàn Mẹo muôn dân thái bình.
Đành rành truyền đã trong kinh, Bao thời thói dữ làm lành cho mau.
Thiên nam tín nữ ngày rày, Nghe lời Phật dạy thời toan làm lành.
Kính thờ năm ông Phật vương, Thời đặng tiêu tạt phước tăng thọ trường.
Phép Phật truyền dạy làm lành, Phải truyền cho đủ chúng sanh xa gần.
Đừng ham ích kỷ hại nhơn, Lời mình mà hại người rày không nên.
Trong kinh Phật dạy đành rành, Dầu trẻ dầu già tích đức tu nhơn.
Phàm dân thiên hạ ai ai, Nghe lời Phật dạy kéo mà thác oan.

Bằng ai xem thấy kinh này, Lòng còn nghi hoặc ắt là không nên.
Bao nhiêu chúng sanh bằng nay, Thọ nhảm thời chưa độ dứt tà hung.
Giữ theo nhưn đức vào lòng, Dầu mà tới số chờ đình tuổi thêm.
Sao chẳng biết nghe sự đời, Từ năm Ngọ Mùi Thân Dậu tới nay.
Nhơn dân cực khổ lắm thay, Sao chẳng tỉnh lòng còn hời tranh đua.
Khuyên dân chờ ở tà tây, Nghe kinh Phật dạy thời lòng tu thân.
Nghe theo kinh Phật dạy truyền, Dạy trong thiên hạ những đều ở ăn.
Trong kinh vốn thiết màu thay, Xét soi dương thế giữ mà lòng ngay.
Ngọ, Vi, Thân, Dậu bốn năm, Qua đến Tuất, Hợi dân ta khổ nghèo.
Ắt là dân hại dây làng, Trẻ già xiêu lạc cha con thuở nào.
Lên nguồn xuống biển thương thay, Dầu ai tích đức có ngày gặp nhau.
Còn theo ôn dịch binh sanh, Vợ chồng siêu lạc không âu lẽ nào.
Có của tế lễ quỷ thần, Người ta đói khát trong lòng không thương.
Xưa kinh có truyện Long-Dương, Rõ ràng lời Phật trong kinh đành rành.
Đến khi gió thuận phong hòa, Xem trong kinh ấy có truyện lang-quê.
Tháng chín trong ngày mười ba, Chư thần gián hạ người ta dương trần.
Những là quỷ mị tà ma, Phân cho dân chúng giữ mình kéo mang.
Thiệt là trong chốn sơn lâm, Hồ lang ác thú dầy ra chập đường.
Khuyên hết nam nữ trẻ già, Trong kinh Phật dạy phải toan làm lành.
Truyền hết mấy kẻ nhân dân, Tu hành đừng để kéo mà thác oan.
Truyền đặng một người cùng hai, Toàn gia khỏi họa chừ tai khỏi nạn.
Nhơn gian chẳng đặng bình an, Thời Trời Phật khiến nạn nghèo làm chi.
Tháng chín ắt có nạn nghèo, Thiệt thời tháng ấy vậy mà có lo.
Dầu mà bệnh hoạn ốm đau, Lãnh bùa cô Phật thời an trong lòng.
Huỳnh chỉ viết bùa bằng nay, Nam tả nữ hữu để dành hậu thân.
Trước kính Phật Trời thiên thai, Sau kính ôn dịch cùng là binh thiên.
Lòng thành thời đặng thọ trường, Lòng đã tưởng Phật vạn phương thờ
Trời.
Phật Bồ-Tát Phật Pháp Tăng, Cao-dương Phật Quan-thế-Âm Bồ-tát.
Tam-bửu chứng minh thọ trường, Ngũ huyên kinh Phật.

Nam-Mô Quan-thế Âm Bồ-tát

Thập Ngoạt Ca

Hiệu đề thập ngoạt ngoài thai, Tam niên nhủ bộ ai ai cho tường.
Kể ra mỗi việc trăm đường, Nghe thời phải gắng cho thường chớ sai.
Dặn dò già trẻ gái trai, Tưởng ơn cha khỗ nhớ hoài mẹ lao.
Trước thừa anh chị nhậm ngôn, Sau cùng thiện tín bát phương đạo tình.
Khá ăn chay niệm Phật tụng kinh, Tuân qui giới đền ơn thiên địa.
Người trọng phu phải gìn chữ nghĩa, Đứng anh hùng trọng hiếu đừng sai.

Anh đừng quên thập ngoạt ngoài thai, Chị phải nhớ tam niên nhủ bộ.
Lòng tưởng tới cứu huyền thất tổ, Dạ khăng khăng báo bổ song thân.
Làm sao báo đáp từ thân, Lo những cứu tam đồ chi khỗ.
Ơn phụ mẫu sanh con quá khỗ, Mẹ đặt con vào dạ thêm lo.
Chín tháng trường chẳng dám ăn no, Năm canh ấy ngủ không an giấc.
Chân mẹ không rời dưới đất, Dạ cứu mang lật đặt dám đâu.
Tưởng chừng nào lụy nhỗ thâm hầu, Chạnh nhớ đến ruột đau từ đoạn.
Việc sanh đẻ mẹ đà xuất hạn, Toán loạn lo sanh tử không chừng.
Vi chậm xỏ thì cha vái tụng bưng, Bằng tri huỗn phụ vào bãi tử.
Chốn ô-uế đứng trong giường cũ, Cúi đầu chờ con xỏ chớ mau.
Đến bây giờ phải nghĩ trước sau, Ơn nghĩa ấy tương rau cũng đáng.
Huyết ô tri mẹ nằm một tháng, Bối vì con dạ nát thịt càng.
Trên thời vầy nời nước vung than, Nơi phía dưới lửa vầy hừng hực.
Chịu cay đắng mẹ không than cực, Đạo làm con phải nhớ sanh thành.
Thập ngoạt đà nhứt từ nhứt sanh, Tam niên ấy ốm gầy mình mẹ.
Nuôi con trẻ không cho tiếng nói, Hễ khóc lên lật đặt chạy quai.
Công mẹ rày giặt rửa liên tay, Vì con trẻ bao nài khai thái.
Mới ngon giấc ỉa ra luội đươi, Cha đốt đèn mẹ lại rửa tròn.
Công sanh thành dưỡng dục lớn khôn, Phải lập chi đền ơn cao rộng.
Chị đừng tưởng bạc vàng lương đồng, Anh đừng ham lớn chức cao quyền.
Chữ công danh tợ thể hỏa yên, Cuộc phú quới dường như mây bạc.
Ngày như thoi đưa thấm thoát, Buổi chập chồng chất cũng đầy non.
Lạ bá gia chớ khá lo nghèo, Lo đạo đức noi theo Tiên Phật.
Tới số rồi ô hô một giấc, Nhiều bạc vàng khó nời đem theo.
Cửa ấy có khác thể bọt bèo, Đông con cháu không theo không một đũa.
Tội nghiệp nhớ đến hai hàng lụy ứa, Chịu một mình nhiều nời đắng cay.

Đất âm phủ vốn thiệt hiềm nghèo, Nơi địa ngục vô thường quĩ đắt.
Chốn diêm chúa luật hình nghiêm nhặt, Tội thì hành phước lại thưởng cho.
Người ở đời phải ráng mà lo, Đường sanh tử mấy ai cho khỏi.
Theo Tiên Phật nhứt Tâm mới giỏi Học thánh hiền phước đức mới hay.
Đại trượng phu chớ khá châu mày, Chí quân tử dễ nài chi cực.
Vi quân tử hiếu trung kiệt lực, Cho hết lòng hiếu chi ư thiên.
Sách nói rằng hiếu nghĩa vi tiên, Người bao nỗ bời mây lấp mặt.
Nghe dễ ngấm sâu véo dặt, Nhớ cha lành ruột thắt từ cơn.
Tiếng ve kêu thanh thót tợ đờn, Thương mẹ khổ dường dao cắt ruột.
Lạy anh chị trưởng chay một cuộc, Đặng mà lo cứu nổi cửu huyền.
Dóc ra làm con Phật cháu Tiên, Thời vậy phải lo đèn xữ thế.
Máu trần tục ham chi nhàn quế, Để công mà gánh vác vừa hương.
Mảng viên rồi trực vãng Tây-phương, Chứng quả vị tiêu diêu khoái lạc.
Về tây vực hơi hương bát ngát, Theo Phật Trời vạn cổ lưu danh.
Cũng muốn cho trăm họ công thành, Nên tôi phải đặt làm một biển.
Thưa văn sĩ chí công đời luyện, Học không thành cốt chỉ biết đầu.
Phật, Thánh, Tiên; tam giáo nhiệm mầu, sao chẳng nắm ba giềng cho chặt.
Thiệt là thánh văn chương khoan nhắc, Cũng chưa từng nhứt hảo đạo nho.
Nhờ có thầy hạng thát chỉ cho, Trị tánh mạng hư không thường đáng.
Sớm nghe đạo tối mà dầu thác, Cũng đành lòng tắc dạ hân hoan.
Nhơn nhơn thời hữu lộ tây phang, Cũng có kẻ sa nơi địa ngục.
Sao chẳng tu để mà lực thực, Lo giàu nghèo lo cũng chẳng rành.
Tham công danh quên chữ sanh thành, Mê phú quí quên câu dưỡng dục.
Cuộc trần thế có người trong đục, Người ở đời thì phải lóng trong.
Trên giường minh hương đốt đèn, Ngày đêm quấy có chi cùng nấy.
Chỉ hiếu tử tam niên vô cãi, Hữu tâm thành Trời Phật chứng cho.
Đạo làm người hiếu thuận phải lo, Theo Tiên Phật, Phật đâu nỗ phụ.
Về tây vực thanh nhàn vui thú, Theo Tịnh-độ-Tự Phật Trời khoái lạc
tiêu diêu.
Ai tu thân công đức cho nhiều, Sau chứng quả thiên niên hưởng thọ.

TỊNH-ĐỘ-TỰ

An-nhơn-Xả sao lại

— CHUNG —

Saigon le 18 Août 1909
Titre 4000 six plaques
Imp. HEC LUU PHONG
Editeur : Cao hien Chan
Vi^{et} loi (Bac Lieu)
Directeur :



